

Đánh giá tính hiệu quả của hệ thống học trực tuyến tại Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông, Đại học Thái Nguyên

Nguyễn Thùy Linh

Email: linhnt@ictu.edu.vn
Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông, Đại học Thái Nguyên
Đường Z115, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam

TÓM TẮT: Bài viết phân tích tính hiệu quả của hệ thống học trực tuyến tại Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông Thái Nguyên. Nghiên cứu sử dụng bảng hỏi thông qua khảo sát trực tuyến với đối tượng nghiên cứu là 120 sinh viên tại Khoa Công nghệ thông tin. Kết quả cho thấy, việc giảng dạy học tập trực tuyến của sinh viên phần nào đáp ứng được việc học tập tự chủ và có những ưu điểm nhất định. Tuy nhiên, bên cạnh những lợi ích mà học tập trực tuyến mang lại thì còn có những nhân tố ảnh hưởng đến quá trình học trực tuyến của người học nên học tập trực tuyến chưa mang lại hiệu quả cao so với phương pháp truyền thống. Do đó, dựa trên kết quả nghiên cứu này, bài viết đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy và học trực tuyến để đạt được hiệu quả tốt hơn trong thời kỳ chuyển đổi số.

TỪ KHÓA: Hiệu quả, học trực tuyến, sinh viên, nhân tố, giải pháp.

→ Nhận bài 23/9/2022 → Nhận bài đã chỉnh sửa 20/10/2022 → Duyệt đăng 15/01/2023.

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12310111>

1. Đặt vấn đề

Chuyển đổi số là một trong những chủ trương lớn của Chính phủ trong giai đoạn vừa qua nhằm thực hiện mục tiêu kép vừa phòng chống dịch hiệu quả, vừa tập trung phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Chuyển đổi số đóng vai trò quan trọng trong giáo dục, đặc biệt là giáo dục đại học. Việc xây dựng và phát triển mô hình đào tạo trực tuyến qua mạng E-learning nhằm thực hiện 2 mục tiêu cơ bản, đó là: Không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo thông qua việc cung cấp tài nguyên học tập trực tuyến cho người học qua mạng. Xây dựng và phát triển một số mô hình dạy và học trực tuyến, phục vụ đồng đảo đối tượng người học (học trực tuyến) và hỗ trợ dạy học truyền thống, nhờ đó nâng cao hiệu quả đào tạo trong điều kiện chú trọng đảm bảo chất lượng [1]. Đến nay, Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông cũng đang xây dựng mô hình đào tạo kết hợp giữa trực tuyến và truyền thống. Rõ ràng, giữa hai loại hình thức học này có sự khác biệt rất lớn. Trong môi trường học tập trực tuyến, việc giảng dạy lấy người học làm trung tâm đòi hỏi nhiều hơn là chỉ đơn giản học cách sử dụng công nghệ; đồng thời cũng đòi hỏi người dạy phải học những cách dạy mới và khác nhau để thu hút học sinh vào môi trường học tập ảo [2], (Kearsley, 2000). Mặc dù đại dịch COVID-19 đã qua đi nhưng cùng với xu hướng phát triển chung trên thế giới, ứng dụng công nghệ vào dạy học qua môi trường mạng Internet là điều kiện cần thiết và phổ biến đối với các cơ sở giáo dục. Chính vì vậy, Trường Đại học Công

nghệ thông tin và Truyền thông đang từng bước chuyển đổi số cho phù hợp với sự phát triển trong thời đại công nghệ 4.0 và việc áp dụng hình thức học kết hợp giữa trực tuyến và trực tiếp là sự đổi mới bứt phá trong dạy và học. Hình thức học trực tuyến kết hợp là hình thức kết hợp của hai hình thức trực tuyến đồng bộ và không đồng bộ nhằm phát huy các mặt tích cực và khắc phục những mặt tiêu cực đem lại hiệu quả tích cực cho sinh viên trong học tập. Chính vì vậy, nghiên cứu này được thực hiện nhằm đánh giá hiệu quả học tập trực tuyến tại Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông nhằm trả lời các câu hỏi sau: 1/ Thực trạng học tập trực tuyến của sinh viên tại Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông? 2/ Các yếu tố tác động đến việc học tập trực tuyến của sinh viên là gì?

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Tổng quan về vấn đề nghiên cứu

Sau khi tìm hiểu một số nghiên cứu trên các tạp chí về chuyển đổi số trong giáo dục và một trong những phương thức đó thì giảng dạy trực tuyến là một trong những nghiên cứu đã được nhiều tác giả nghiên cứu để đánh giá hiệu quả học tập trực tuyến. Steinweg, Davis và Thomson (2005) đã chỉ ra rằng, không có sự khác biệt đáng kể về mặt thống kê trong những thay đổi về kiến thức, cách xử lý và hiệu suất của người học đăng kí tham gia môi trường học tập trực tuyến và truyền thống trong một khóa học giáo dục đặc biệt [3]. Đặc biệt, Squyres (1999) đã chỉ ra rằng, người hướng dẫn, giảng

đạy và việc sử dụng thành thạo các kỹ thuật, phần mềm của sinh viên trong đào tạo học tập từ xa đóng vai trò rất quan trọng [4]. Trong nghiên cứu của Huỳnh Bá Lộc, ông chỉ ra rằng: Khi tham gia học tập trên E-learning, những giá trị mà E-learning có thể mang lại cho các em là rất lớn, cụ thể, nhiều bạn đã đánh giá các giá trị ở mức độ tán thành khá cao (gồm tán thành và rất tán thành), cụ thể *chủ động trong học tập* (47.8%), *linh hoạt về thời gian* (46.5%), *làm việc có kế hoạch* (38.5%), *phát triển thêm kỹ năng* (34.7%), *học liệu phong phú* (34.3%), *cảm thấy tự tin hơn* (30.1%) [5]. Bên cạnh đó, Odin (2002) cũng đã chứng minh sự tác động qua lại giữa việc thiết kế tốt các hoạt động giảng dạy và sự hợp tác của sinh viên trong quá trình tham gia học được thể hiện thông qua chất lượng học tập [6]. Ngoài ra, nghiên cứu của Odin đã chỉ ra rằng, các hoạt động giảng dạy đa phương thức xác định sự hiện diện xã hội của giáo viên, người đóng vai trò là người hướng dẫn để thúc đẩy hoạt động học tập trực tuyến hiệu quả. Trong đó, người hướng dẫn, giảng dạy đóng vai trò quan trọng trong việc áp dụng đa dạng các phương thức giảng dạy nhằm tạo ra bối cảnh học tập hiệu quả cho sinh viên. Bên cạnh đó, Phạm Ngọc Thanh (2020) đã chỉ ra rằng, trong quá trình sử dụng, sự tương tác giữa người học và hệ thống thông tin sẽ hình thành những trải nghiệm và sẽ ảnh hưởng đến sự hài lòng của người học [6]. Căn cứ vào các nghiên cứu trên, bài báo đi phân tích tính hiệu quả của hệ thống học trực tuyến tại Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông. Từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy và học trực tuyến để đạt được hiệu quả tốt hơn trong thời kỳ chuyển đổi số để đáp ứng được nội dung trọng tâm và tăng hứng thú học tập cho sinh viên khi tham gia học trực tuyến.

2.2. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu

Phương pháp nghiên cứu mà tác giả sử dụng trong bài viết này là khảo sát bằng hình thức online với 120 sinh viên học kì 1, năm thứ 2 ngành Công nghệ thông tin (82 nam, 38 nữ) từ tháng 6 đến tháng 7 năm 2022 tại Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông. Nội dung phiếu khảo sát tập trung vào các yếu tố tác động đến việc học tập trực tuyến của sinh viên (Địa điểm/không gian học tập, việc kết nối mạng, công cụ học tập - tài liệu học tập, thiết bị học, mức độ tương tác, tâm lý, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin...) và bảng hỏi để đánh giá hiệu quả của việc học trực tuyến (thời gian, kiểm tra đánh giá, mức độ tương tác khi học, hay khả năng đáp ứng được nhu cầu học tập) từ đó đưa ra các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả học trực tuyến trong thời gian tới. Tác giả đã gửi link phiếu khảo sát đến toàn thể sinh viên năm thứ 2, học kì 1, ngành Công nghệ thông tin qua Zalo các lớp và kết quả có 110 sinh

viên tham gia khảo sát. Ngoài ra, phương pháp phân tích tài liệu từ các bài báo, công trình nghiên cứu khoa học trên các tạp chí uy tín và thu thập dữ liệu về sinh viên từ Phòng Đào tạo và Công tác học sinh, sinh viên.

Các dữ liệu thu thập từ khảo sát được phân tích, tổng hợp bằng phần mềm Excell với phương pháp thống kê mô tả đơn giản. Các dữ liệu thu thập từ phương pháp nghiên cứu tài liệu được sử dụng để trình bày tổng quan về chủ đề và sử dụng linh hoạt trong quá trình phân tích trong bài viết.

2.3. Kết quả nghiên cứu

2.3.1. Thực trạng học tập trực tuyến của sinh viên

Học tập trực tuyến trong bối cảnh dịch bệnh đã mang đến nhiều trải nghiệm cho sinh viên trong thời gian qua. Trong năm học 2020 - 2021, việc học trực tuyến của Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông được thực hiện bằng phần mềm Google Meet để giảng viên và sinh viên có thể triển khai hoạt động học tập trực tuyến theo thời khóa biểu được bố trí trong lịch trình học tập trên trang thông tin điện tử đào tạo của trường. Bên cạnh đó, nhà trường cũng kết hợp sử dụng các hệ thống học tập trực tuyến như hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS-Learning Management System); Hệ thống quản lý nội dung học tập (LCMS- Learning Content Management System) để đáp ứng công tác quản lý của nhà trường. Ngoài ra, để thuận tiện cho việc tổ chức hoạt động đào tạo trực tuyến, nhà trường đã nhanh chóng sử dụng dịch vụ cung cấp tài khoản cá nhân cho sinh viên thông qua địa chỉ email có tên miền @ictu.edu.vn. Việc sử dụng tài khoản của nhà trường cung cấp giúp cho giảng viên và sinh viên có thể đăng nhập vào các hệ thống hỗ trợ đào tạo trực tuyến một cách đồng bộ và có kiểm soát, tạo thuận lợi cho công tác quản lý dạy - học trực tuyến.

Ngoài ra, nhà trường cũng đã tập huấn về cách sử dụng phần mềm hỗ trợ cho đội ngũ giảng viên và yêu cầu phải có sự đổi mới phương pháp giảng dạy; đổi mới công tác tổ chức thi kết thúc học phần từ hình thức thi viết trước đây sang dạng bài tiểu luận, bài tập lớn, vấn đáp. Nhìn chung, quá trình tổ chức học trực tuyến của nhà trường đã và đang được triển khai một cách hiệu quả, tuy nhiên, thực tế cho thấy vẫn còn nhiều khó khăn nhất định, quan trọng là từ người học. Chuyển sang hình thức học online, một số phương pháp dạy học tích cực không thể vận dụng làm mất đi hiệu quả của nội dung môn học. Việc trao đổi ý kiến, thảo luận cũng gặp khó khi có đến 28% sinh viên được khảo sát cho rằng quá trình thảo luận đôi khi bị gián đoạn do đường truyền nên không nghe rõ âm thanh dẫn đến thời gian thảo luận bị kéo dài, các chủ đề thảo luận cũng giảm đi làm ảnh hưởng đến việc tiếp thu kiến thức.

Bên cạnh đó, mặc dù trường đã có nguồn học liệu

điện tử để phục vụ nhưng có những đầu sách chưa được cập nhật. Hơn nữa, một số sinh viên chưa biết cách khai thác, tìm kiếm và thậm chí không thích đọc trên môi trường mạng ảnh hưởng đến kết quả học tập. Theo kết quả khảo sát, có 30% sinh viên chưa có tính chủ động trong việc tra cứu học liệu, 16,2% sinh viên chưa tìm được nguồn tài liệu theo mục đích. Đặc biệt, một số sinh viên cho rằng, nguồn tài liệu trên Internet tuy rất đa dạng và phong phú, cập nhật nhanh nhưng việc xác định nguồn gốc, độ tin cậy và tính chính xác của một số tài liệu chưa được kiểm duyệt nên khó khăn trong việc phân biệt được nguồn tài liệu chính thống. Sau một năm học trực tuyến, kết quả học tập của sinh viên được phản ánh thông qua Bảng 1 và Bảng 2.

Căn cứ vào dữ liệu trên được lấy từ Phòng Đào tạo thông qua Bảng 1 và Bảng 2, học kì 1 năm học 2021-2022, tổng số sinh viên đạt điểm A-C là 16.745 (*chiếm 80,7%*); học kì 2, số sinh viên đạt điểm A-C là 16.510 (*chiếm 71,8%*). Như vậy, trong năm học 2020 - 2021, số sinh viên đạt từ A-C giảm gần 10% và số sinh viên đạt F tăng không đáng kể, cụ thể kì 1 *chiếm 10,58%*, và

kì 2 *chiếm 11,5%*. Như vậy, so với các năm trước, kết quả học trực tuyến so với học truyền thống khác nhau một cách đáng kể. Cụ thể, học kì 1 năm học 2020 - 2021, tổng số sinh viên đạt điểm A-C là 17.125 (*chiếm 86,7%*); học kì 2, số sinh viên đạt điểm A-C là 16.852 (*chiếm 76,8%*). Như vậy, trong năm học 2020-2021, số sinh viên đạt từ A-C tăng gần 10% và điều đó cũng chứng tỏ rằng sinh viên đạt được kết quả cao hơn khi học trực tiếp trên lớp (tăng 10%) và số sinh viên đạt F tăng không đáng kể, cụ thể kì 1 *chiếm 8,25%*, và kì 2 *chiếm 9,75%*. Điều đó chứng tỏ rằng, những sinh viên kém dù học online hay offline thì vẫn chưa cải thiện được kết quả học tập do thiếu một số các kỹ năng.

2.3.2. Các yếu tố tác động đến việc học tập trực tuyến của sinh viên

Trong quá trình khảo sát thực tế tại Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông, có thể thấy, mặc dù đã có sự chuẩn bị và thích nghi kịp thời, song hoạt động đào tạo trực tuyến vẫn đặt ra một số khó khăn đối với sinh viên do một số các yếu tố gây ra.

Bảng 1: Kết quả thi học kì I (Hệ đại học chính quy)

TT	Khoa	Số môn	Tổng số lượt sinh viên	Số lượt sinh viên đạt điểm xếp loại									
				A	Tỉ lệ %	B	Tỉ lệ %	C	Tỉ lệ %	D	Tỉ lệ %	F	Tỉ lệ %
1	CNTT	55	4044	901	22,28	1656	40,95	840	20,77	333	8,23	314	7,76
2	CNĐT&TT	24	825	215	26,06	355	43,03	160	19,39	65	7,88	30	3,64
3	CNTĐH	12	519	53	10,21	170	32,76	185	35,65	83	15,99	28	5,39
4	HTTTKT	17	1657	337	20,34	836	50,45	309	18,65	88	5,31	87	5,25
5	KHCB	15	11913	1094	9,18	4437	37,25	3716	31,19	1162	9,75	1504	12,62
6	TTĐPT	14	1781	321	18,02	879	49,35	281	15,75	69	3,87	231	12,97
Tổng		137	20.739	2.921	14,08	8.333	40,18	5.491	26,48	1.800	8,68	2.194	10,58

Bảng 2: Kết quả thi học kì II (Hệ đại học chính quy)

TT	Khoa	Số môn	Tổng số lượt sinh viên	Số lượt sinh viên đạt điểm xếp loại									
				A	Tỉ lệ %	B	Tỉ lệ %	C	Tỉ lệ %	D	Tỉ lệ %	F	Tỉ lệ %
1	CNTĐH	34	1.484	198	13,3	604	40,7	412	27,8	173	11,7	97	6,5
2	CNTT	70	5.904	837	14,2	1.755	29,7	1.680	28,5	1.003	17	629	10,6
3	CNĐT&TT	37	2.117	333	15,7	656	31	606	28,6	308	14,6	214	10,1
4	HTTTKT	29	2.118	284	13,4	810	38,2	558	26,4	280	13,2	186	8,8
5	KHCB	21	9.248	513	5,6	2.284	24,7	3.142	33,9	1.984	21,5	1.325	14,3
6	TTĐPT	27	2.110	366	17,3	1.032	48,9	440	20,9	72	3,4	200	9,5
Tổng		218	22.981	2.531	11	7.141	31,1	6.838	29,8	3.820	16,6	2.651	11,5

Với đặc thù là sinh viên ngành Công nghệ thông tin nên việc sử dụng các công cụ hỗ trợ cho việc học trực tuyến không phải là vấn đề khó khăn mà vấn đề là sinh viên cần sử dụng phương pháp học tập sao cho phù hợp với từng môn học để tăng khả năng tương tác giữa thầy và trò sao cho tạo được môi trường giống như các lớp học truyền thống. Trong các lớp học truyền thống, quá trình truyền đạt và tiếp nhận thông tin được diễn ra trực tiếp và nhanh chóng. Sinh viên có thể trực tiếp phản hồi và nêu ý kiến. Sự tương tác trực tiếp này giúp quá trình học tập dễ dàng hơn, phong phú và dễ tiếp thu hơn. Tuy nhiên, khi chuyển đổi hoàn toàn sang hình thức học trực tuyến đã khiến cho người học gặp nhiều khó khăn do thiếu một số kỹ năng cần thiết trong học tập và kết quả khảo sát được đã cho thấy rõ điều này trong Biểu đồ 1.

Dựa vào Biểu đồ 1, ta thấy 25% sinh viên nói rằng, không có không gian/địa điểm học. Những sinh viên này bị ảnh hưởng từ vị trí học, tiếng ồn, ánh sáng cũng như các vật dụng xung quanh cũng tác động không nhỏ đến hiệu quả học tập của sinh viên. Hầu hết sinh viên phản ánh rằng, mạng Internet không ổn định hoặc không có mạng Internet chiếm 68%. Kết nối không ổn định trong quá trình học, cúp điện, tốc độ đường truyền kém, không có wifi, phải dùng 3G nên chi phí cao. Đây là nguyên nhân chính làm cho việc học trực tuyến trở nên khó khăn hơn và cũng là một trong những nguyên nhân làm cho sinh viên bị mất điểm do khi giảng viên điểm danh thì sinh viên bị mất kết nối khỏi lớp học. Vì là sinh viên công nghệ nên kỹ năng sử dụng phương tiện, thiết bị công nghệ thông tin còn hạn chế chỉ chiếm 5%. Chỉ có 17% sinh viên không có hoặc phương tiện học tập (máy tính, điện thoại) không đảm bảo và 32% sinh viên thiếu kỹ năng tương tác với giảng viên. Tâm tâm lý chán nản, không hứng thú với việc học trực tuyến chiếm đến 47%. Có thể nói, trạng thái tinh thần của sinh viên trong quá trình học cũng phản ánh hiệu quả học tập trực tuyến. Việc học trực tuyến trong thời gian dài, sinh viên phải dành nhiều thời gian trước màn hình máy tính, thiếu giao tiếp giữa giảng viên với sinh viên, dẫn đến tâm lý mệt mỏi. Do đó, việc sinh viên cảm thấy chán nản, không hứng thú là một trong những nhược điểm lớn nhất của người học trực tuyến. Việc thiếu giao tiếp thông qua các hoạt động trên lớp có thể khiến sinh viên cảm thấy thiếu động lực học tập. Bên cạnh đó, nhiều sinh viên có cảm nhận chung rằng E-learning cũng lúc mang đến cho họ sự mới mẻ, nhiều điều để khám phá nhưng cũng tạo nên cảm giác khô khan, cứng nhắc và cô đơn, thiếu người đồng hành [7]. Điều này sẽ ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng học tập của sinh viên, bởi vì tâm lý được xem là yếu tố cốt lõi và đóng vai trò rất quan trọng quyết định đến hiệu quả học tập. Do đó, yếu tố tâm lý của người học cần được xem xét và chú ý hơn trong thời gian tới. 22% sinh viên khẳng định rằng, văn hóa, quy chế, nội quy lớp học trực tuyến đóng vai trò quan trọng trong học trực

tuyến bởi vì những quy tắc ứng xử trên mạng như giữ gìn trật tự lớp học, xin phép ra vào lớp, phát biểu ý kiến, kiến nghị đề xuất, ngôn ngữ giao tiếp mạng, hình thức thưởng phạt có ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả học tập (xem Biểu đồ 1).



Biểu đồ 1: Các nhân tố ảnh hưởng đến việc học trực tuyến

Như vậy, có thể thấy rằng, sinh viên hiện đang chịu nhiều yếu tố tác động ảnh hưởng đến hoạt động học tập trực tuyến của bản thân. Tuy nhiên, nguyên nhân chính được chỉ ra là do vấn đề kết nối Internet, kỹ năng học tập và một số biểu hiện liên quan đến yếu tố tâm lý trong quá trình học tập của sinh viên. Do đó, việc đề xuất các hướng giải pháp hỗ trợ sinh viên trong quá trình học tập trực tuyến là cần thiết trong thời kỳ chuyển đổi số.

2.3.3. Đánh giá hiệu quả học tập khi học trực tuyến của sinh viên

Kết quả khảo sát ở Bảng 3 cho thấy, hình thức học tập trực tuyến có rất nhiều lợi ích như tiết kiệm được chi phí đi lại, không cần phải di chuyển xa nên tiết kiệm được thời gian và không gian học tập. Bên cạnh đó, sinh viên có thể xem đi xem lại bài giảng của giảng viên nhiều lần khi cần và có thể làm đi làm lại các bài tập không giới hạn. “Điều thú vị khi học trên E-learning là em có thể học trước các nội dung, chủ động thời gian trong học tập, có thể tìm hiểu những nội dung liên quan bằng nhiều cách khác nhau” [8]. Chính vì sự tiện lợi này nên 34% sinh viên đánh giá cao về hiệu quả học tập nhiều hơn so với hình thức học truyền thống và chỉ có 12% cho rằng, rất ít hiệu quả. Tuy nhiên, bên cạnh việc tiết kiệm thời gian đi lại thì việc kiểm tra đánh giá hình thức học trực tuyến không mang lại hiệu quả học tập cao vì không đảm bảo công bằng và cho kết quả chưa chính xác bằng phương pháp đánh giá kiểm tra truyền thống. 28,6% sinh viên cho rằng, kiểm tra đánh giá trong lớp học trực tuyến có ít hiệu quả hoặc 19% nói rằng rất ít hiệu quả hơn so với kết quả của sinh viên hơn là thông qua hình thức kiểm tra truyền thống, trong khi đó chỉ có 17,4% nói rằng, kiểm tra trực tuyến có hiệu quả tương đương.

Bảng 3: Đánh giá của sinh viên về hiệu quả học tập thông qua hình thức học tập trực tuyến so với học tập truyền thống

Hiệu quả học tập khi học trực tuyến	Rất hiệu quả	Hiệu quả hơn một chút	Hiệu quả tương đương	Ít hiệu quả	Rất ít hiệu quả
Tiết kiệm chi phí đi lại và thời gian và không gian học tập	34	22	15	17	12
Kiểm tra đánh giá	14	21	17,4	28,6	19
Đáp ứng được nhu cầu học tập của người học	16,4	15	31,6	24,3	12,7
Mức độ tương tác giữa thầy và trò	15,2	12,3	26,4	29,1	17
Mức độ tương tác giữa người học	16,2	13,5	26,1	31,1	13,1

Nhờ giảng viên sử dụng nhiều công cụ giảng dạy và áp dụng phương pháp giảng dạy đa dạng trong quá trình học tập trực tuyến nên có 63% sinh viên cho rằng, lớp học trực tuyến đáp ứng được nhu cầu học tập của người học. Tuy nhiên, mức độ tương tác giữa thầy và trò khi đánh giá hiệu quả học tập của hình thức học trực tuyến cho thấy 46,1% sinh viên cho rằng ít và rất ít hiệu quả, 26,4% đánh giá hiệu quả tương đương và chỉ có 15,2% đánh giá rất hiệu quả và 12,3% hiệu quả hơn. Đây cũng là một trong những hạn chế được sinh viên nhấn mạnh trong quá trình học tập trực tuyến. Bên cạnh đó, mức độ tương tác giữa người học cũng đóng vai trò quan trọng quyết định tính hiệu quả của việc học trực tuyến. 29,8% sinh viên nói rằng, việc tương tác của người học có hiệu quả hơn so với phương pháp truyền thống vì trong hệ thống học trực tuyến, giảng viên có thể chia lớp theo cặp hoặc theo nhóm dưới sự giám sát của giảng viên. Điều này có ưu thế hơn lớp học truyền thống vì vị trí lớp học nhỏ, bàn ghế khó di chuyển nên rất bất tiện khi yêu cầu sinh viên làm việc theo nhóm. 26,1% cho rằng, mức độ tương tác giữa người học có hiệu quả tương đương so với lớp học truyền thống. 46,2% nói rằng, mức độ tương tác giữa người học rất ít hoặc không hiệu quả bằng lớp truyền thống vì nếu sinh viên không tự giác, giảng viên không kiểm soát hết, đồng thời đường truyền mạng kém cũng giảm đi sự tương tác của người học. Một sinh viên đã nói: “*Em thấy có đôi khi thầy mình cũng cô đơn, khi thầy hỏi nhưng các bạn ngại trả lời*”. Khi giảng viên đặt ra những câu hỏi trên diễn đàn, chỉ vài bạn tham gia, thậm chí không có bạn nào tham gia nếu hoạt động đó không được đánh giá, tính điểm [6].

Đối với sinh viên ngành Công nghệ thông tin, việc được thực hành trên máy và tương tác trực tiếp được xem là yếu tố trọng tâm, không thể thay thế hình thức trực tuyến. Thời lượng lý thuyết của người học cũng chiếm tỉ lệ khá thấp nên việc học tập trực tuyến chỉ đáp ứng được ở một số tiêu chí như hỗ trợ nội dung lý thuyết, tiết kiệm thời gian để nghiên cứu tài liệu mà không thể thay thế hình thức thực hành để có thể áp dụng trực tuyến. Bởi vậy, nhằm nâng cao kết quả học

tập cho người học thông qua hình thức học tập trực tuyến, người dạy không chỉ đơn thuần cung cấp kiến thức mà còn phải kết hợp nhiều hoạt động, hình thức tổ chức học tập để kiến thức được chuyển hóa tới người học [7]. Chính vì vậy, để mang đến quá trình dạy và học trực tuyến hiệu quả, người dạy cần tạo dựng được môi trường thân thiện, hợp tác, sáng tạo cũng như có những phản hồi tích cực, ghi nhận sự góp ý của người học nhằm hướng đến đáp ứng kì vọng người học.

3. Kết luận

Từ các phân tích ở trên về yếu tố ảnh hưởng, thực trạng, đánh giá tính hiệu quả của việc học trực tuyến, tác giả đề xuất một số giải pháp như sau:

- **Đối với sinh viên:** Khi học trực tuyến, sinh viên không trực tiếp lên lớp nên chất lượng tiếp thu, tâm lý học tập và tương tác với giảng viên phụ thuộc rất lớn vào sinh viên. Vì vậy, sinh viên cần tăng khả năng tự học, tự nghiên cứu tài liệu và tìm tòi tài liệu tham khảo để bổ trợ thêm kiến thức cũng như nâng cao tinh thần tự giác, sự linh hoạt chủ động để nâng cao kiến thức liên quan đến môn học, từ đó sinh viên mới tích cực tương tác với giáo viên cũng như tương tác với những người học khác để tiếp nhận kiến thức, tích cực tham gia thảo luận. Qua các hoạt động trên lớp, sinh viên mới có được tâm lý học tập thoải mái, vui vẻ và sôi nổi.

Đối với giảng viên:

- Nâng cao nhận thức và trình độ ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo trực tuyến để truyền đạt kiến thức cho sinh viên để dễ dàng tiếp cận kĩ năng lý thuyết và thực hành.

- Có phương pháp giảng dạy sáng tạo thông qua các ứng dụng dạy học trực tuyến để truyền cảm hứng cho sinh viên, khuyến khích họ hình thành và chia sẻ nội dung và ý tưởng, đồng thời thúc đẩy tương tác trực tuyến giữa thầy và trò. Đồng thời, giảng viên đa dạng hóa các hoạt động để làm cho việc học trở nên thú vị hơn. Có thể kết hợp E-learning với các hoạt động học tập trải nghiệm bên ngoài hay thúc đẩy kết nối giữa người học với nhau qua các bài tập đòi hỏi sự tương tác nhóm.

- Hoàn thiện kỹ năng giao tiếp để đánh giá mức độ năng lực của sinh viên; có sự chuẩn bị kỹ lưỡng về nội dung bài giảng, để tạo ra môi trường tương tác trực tuyến và cho sinh viên đủ thời gian để “khởi động” các chủ đề của khóa học, từ đó có thể tăng cường sự tham gia của họ trong giờ học.

Đối với nhà trường:

- *Về hạ tầng cơ sở vật chất:* Để khắc phục những khó khăn trong quá trình học trực tuyến, nhà trường cần có những chính sách hoặc hoạt động tư vấn, hỗ trợ sinh viên kịp thời nhằm đảm bảo việc học của sinh viên không bị gián đoạn, đặc biệt là những sinh viên có hoàn cảnh khó khăn và/hoặc sống ở khu vực vùng sâu vùng xa khó tiếp cận và kết nối với mạng Internet. Tăng cường đường truyền, server đủ mạnh để không bị gián đoạn khi học E-learning.

- *Về cơ chế chính sách:* Hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật, văn bản chỉ đạo điều hành đồng bộ quy định về điều kiện tổ chức, chương trình học trực tuyến, học liệu số, phương pháp, thời lượng mỗi tiết học trực

tuyến, kiểm tra đánh giá, công nhận kết quả học trực tuyến đảm bảo thống nhất, công bằng, hiệu quả và an toàn mạng; hướng dẫn mô hình dạy học trực tuyến và quy tắc ứng xử, nội quy lớp học trực tuyến.

- *Về tài nguyên học tập:* Xây dựng kho học liệu số dùng chung, huy động giáo viên tham gia xây dựng học liệu, bài giảng phục vụ toàn trường và đồng bộ hoá cơ sở dữ liệu để sinh viên dễ dàng tra cứu và tìm kiếm.

Như vậy, học tập trực tuyến là mô hình cần được chú trọng trong thời đại công nghệ thông tin đang phát triển mạnh hiện nay. Việc học tập trực tuyến cần có sự phối hợp của cả nhà trường, sinh viên và gia đình mới đem lại hiệu quả cao nhất. Trong bài viết này, tác giả đã đưa ra được những nhân tố ảnh hưởng đến quá trình học trực tuyến để từ đó giảng viên có thể quan tâm hơn, tạo nên một môi trường giáo dục và đào tạo thân thiện, kết nối, hiệu quả và đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy và học kết hợp giữa trực tuyến và truyền thống để đáp ứng được nhu cầu xã hội trong thời kì chuyển đổi số.

Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Minh Tân, (2015), *Nghiên cứu mô hình và đề xuất giải pháp đào tạo trực tuyến hỗ trợ một số môn học, ngành học tại Đại học Thái Nguyên*, Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Đại học Thái Nguyên, 133(03)/1, tr.167-172.
- [2] J. DeNigris, A. Witchel, (2000), *How to Teach and Train Online: Teaching the Learning Organization with Tomorrow's Tools Today*, Pearson Custom Pub.
- [3] S.B. Steinweg, M.L. Davis, W.S. Thomson, (2005), *A comparison of traditional and online instruction in an introduction to special education course*, Teacher Education and Special Education, 28(1), p.62-73.
- [4] D. Squyres, J. Preece, (1999), *Predicting quality in educational software*, Interacting with computers, 11(5), p.467-483.
- [5] Huỳnh Bá Lộ - Lê Thu Hằng, (2021), *Trải nghiệm và mong đợi của sinh viên với E-learning*, <https://www.vanlanguni.edu.vn>.
- [6] Phạm Ngọc Thanh và các cộng sự, (2020), *Cảm nhận của sinh viên chính quy khi trải nghiệm học trực tuyến hoàn toàn trong thời gian phòng chống dịch COVID-19*, Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh, 15(4), tr.18-28.
- [7] Trần Thị Ngọc Ny, (2022), *Học tập trực tuyến và những khó khăn của sinh viên từ thực tiễn Trường Đại học Nội vụ, phân hiệu Quảng Nam*, Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Đông Á, số 01, tr.32-38.

AN EVALUATION OF THE EFFECTIVENESS OF THE ONLINE LEARNING SYSTEM AT UNIVERSITY OF INFORMATION AND COMMUNICATION TECHNOLOGY, THAI NGUYEN UNIVERSITY

Nguyen Thuy Linh

Email: linhnt@ictu.edu.vn
University of Information and Communication Technology,
Thai Nguyen University
Z1 15 Street, Thai Nguyen city, Thai Nguyen province,
Vietnam

ABSTRACT: *The article analyzes the effectiveness of the online learning system at Thai Nguyen University of Information and Communication Technology. The study used a questionnaire through an online survey with 120 students at the Faculty of Information Technology. The results show that the online learning partly meets the needs of self-directed learning and has certain advantages. However, besides its benefits, there are also factors affecting the online learning process of learners, so the online learning has not yet brought high efficiency compared to traditional methods. Therefore, based on this research result, the article proposes some solutions to improve the quality of online learning to achieve better efficiency in the period of digital transformation.*

KEYWORDS: Effectiveness, online learning, students, factors, solutions.